

Số: 04/2026/QĐST-DS

Phú Thọ, ngày 13 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 148/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1 và tầng 2, tòa nhà S– số 111A P, phường S, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V – Tổng giám đốc

Người được uỷ quyền: ông Hoàng Đình H – Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ vùng theo Giấy uỷ quyền số 232349.25 ngày 15/7/2025

Người được uỷ quyền lại: ông Nguyễn Tài T – Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam

- Bị đơn: Anh Phạm Anh D, sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn H, xã L, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. 1. Anh Phạm Anh D có nghĩa vụ trả cho V tổng số tiền tính đến ngày 05/01/2026 là 412.223.878 đồng. Trong đó nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 104358589.24 ngày 06/02/2024: nợ gốc là 337.010.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 15.268.056 đồng, nợ lãi quá hạn là: 9.024.159 đồng; nợ phát sinh từ Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 19/02/2024: gốc là: 34.369.950 đồng, nợ lãi là 16.551.713 đồng

Kể từ ngày 06/01/2026 cho đến ngày anh Phạm Anh D thực tế thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả cho V theo quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký, anh Phạm Anh D phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký với V.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Trả một lần sau khi Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Công nhận hiệu lực Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0043014.24 ngày 06/02/2024.

Trường hợp anh D không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, V được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý, phát mại tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, loại Accent, số khung: RLUAD41BBRN109144, số máy: G4LCPU981929, Biển kiểm soát 28A – 236.01, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 28 000095 do Công an huyện L, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 06/02/2024 mang tên Phạm Anh D theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 0043014.24 ngày 06/02/2024.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ, anh Phạm Anh D phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

2.2. Về án phí: Anh Phạm Anh D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.244.500đ (mười triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn, năm trăm đồng).

Trả lại V số tiền 9.733.000đ (Chín triệu, bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0005933 ngày 26/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 17 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương